VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính

(Tiếp theo Công báo số 203 + 204)

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC CƠ SỞ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH PHẢI THỰC HIỆN KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH THUỘC NGÀNH CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
VIII. ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG				
1. Tỉnh An Giang				
1488.	Công ty TNHH Gia Phúc	Ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	Đóng tàu	1.190
1489.	Công ty Cổ phần Thép Miền Tây	Tỉnh lộ 942, ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, tỉnh An Giang	Sản xuất sắt, thép, gang	3.646
1490.	Công ty TNHH An Giang SAMHO	KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Sản xuất giày dép	2.826
1491.	Công ty TNHH Tiến Bộ	KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Sản xuất sắt, thép, gang	2.433
1492.	Công ty Cổ phần Nam Việt	19D Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Chế biến, bảo quản, thủy sản	3.524
1493.	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hưng Phúc Thịnh	Số 09 Hùng Vương, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Chế biến, bảo quản, thủy sản	1.780
1494.	Công ty TNHH Mỹ Lan Tâm Lợi	QL91, khóm Bình Đức 3, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Chế biến lương thực, thủy sản	1.277
1495.	Công ty TNHH Gạo Vinh Phát Wilmar	Khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Xay sát, chế biến lương thực	1.437

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1496.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cửu Long An Giang	Số 90 Hùng Vương, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Chế biến, bảo quản, thủy sản	2.314
1497.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bình Minh	Quốc lộ 91, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Chế biến, bảo quản, thủy sản	1.423
1498.	Xí nghiệp Đông Lạnh 09 (AGIFISH)	2222 Trần Hưng Đạo, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Chế biến, bảo quản, thủy sản	1.515
1499.	Chi nhánh An Giang - Công ty TNHH Long SEAFOOD	Quốc lộ 91, ấp Hòa Long 3, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Chế biến thủy sản	1.921
1500.	Công ty TNHH MTV Lương Thực Vĩnh Bình	Ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Bình, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Xay sát, kinh doanh lương thực	1.253
1501.	Xí nghiệp Đông Lạnh 08 (AGIFISH)	Quốc lộ 91, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành	Chế biến, bảo quản, thủy sản	1.264
1502.	Công ty TNHH Gia Phúc	Ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	Đóng tàu	1.190
1503.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản An Mỹ	CCN Phú Hòa, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	Chế biến, bảo quản, thủy sản	1.313

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1504.	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Thủy sản Đông Á	KCN Bình Long, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	Chế biến, bảo quản, thủy sản	1.254
1505.	Công ty Cổ phần Chế biến và Xuất nhập khẩu thủy sản Hòa phát	KCN Bình Long, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	Chế biến, bảo quản, thủy sản	1.925
1506.	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Hồng Ngọc	Xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang	Chế biến thủy sản	1.114
1507.	Công ty TNHH Liên doanh ANTRACO	Ấp Rò Leng, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	Khai thác đá	3.490
1508.	Công ty TNHH MTV Khai thác và chế biến Đá An Giang	Xã Cô Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	Khai thác đá	2.245
1509.	Nhà máy Gạch ngói Tunnel An Giang	Khóm 5, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	Sản xuất vật liệu xây dựng	4.065
2. Tỉnh Bạc Liêu				
1510.	Công ty Cổ phần Nha trang Seafood F89	Khóm 1, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	Chế biến thủy sản	1.180

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1511.	Công ty TNHH MTV CBTS và XNK Ngọc Trinh Bạc Liêu	Số 99, đường Lò Rèn, khóm 7, phường 5 Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Chế biến thủy sản	1.286
1512.	Công ty TNHH CBTS và XNK Trang Khanh	Số 99, đường Lò Rèn, khóm 7, phường 5 Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Chế biến thủy sản	1.413
1513.	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu	KCN Trà Kha, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Sản xuất bia	1.700
1514.	Công ty TNHH MTV Nhựa Tý Liên	Ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu	Chế biến nhựa	1.491
3. Tỉnh Bến Tre				
1515.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Cocovina	Ấp Hội Thành, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre	Sản xuất chỉ xơ dừa, mụn dừa	2.031
1516.	Công ty TNHH Alliance One	Lô B1, B2, B5, B15, Khu công nghiệp Giao Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Sản xuất các sản phẩm từ dừa	1.194
1517.	Công ty TNHH Một Thành Viên NidecTosok Precision Việt Nam	Lô E1, E2, E3, E12 Khu công nghiệp Giao Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Sản xuất các sản phẩm may mặc	1.947
1518.	Công ty TNHH Thế Giới Việt	Lô A5, A6, A7 khu AI Khu công nghiệp Giao Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Chế biến thực phẩm	6.021

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1519.	Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre	Lô AIII, Khu công nghiệp Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Sản xuất và kinh doanh giấy kraft, bao bì	19.937
4. Tỉnh Cà Mau				
1520.	Công ty Điện lực Dầu khí Cà Mau (Nhà máy điện Cà Mau 1 và 2)	Xã An Khánh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau	Sản xuất kinh doanh điện	1.185.536
1521.	Công ty Cổ phần phân bón dầu khí Cà Mau	Lô D, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Sản xuất kinh doanh phân bón và hóa chất	537.707
5. Thành phố Cần Thơ				
1522.	Công ty TNHH TaeKwang Cần Thơ	KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	Sản xuất giầy dép	11.741
1523.	Công ty Thép Tây Đô	Lô 45 Đường số 2, KCN Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Sản xuất sắt, thép, gang	1.204
1524.	Công ty Cổ phần Bia - nước GK Sài Gòn - Tây Đô	Lô 22 KCN Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1.736
1525.	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây	KCN Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.129

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1526.	Công ty TNHH Wilmar Agro tại Thốt Nốt	GĐ3 KCN Thốt Nốt, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1.179
1527.	Công ty TNHH MTV Chế biến nông sản Hoàng Yến	156/9 Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Sản xuất và chế biến thực phẩm	1.253
1528.	Công ty TNHH Wilmar Agro Việt Nam	KCN Hưng Phú 2B, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1.046
1529.	Chi nhánh Công ty Pepsico Việt Nam tại Cần Thơ	Lô 2.19B, 2.19D, 2.19D1, KCN Trà Nóc II, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Sản xuất đồ uống	3.966
1530.	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Ngọc Quang Phát	KV Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Buôn bán gạo	1.227
1531.	Công ty TNHH Lương Thực Xuân Thắng	KCN Thốt Nốt, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Buôn bán gạo	1.581
1532.	Công ty TNHH Hiệp Tài	Quốc lộ 91, KV3, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Bán buôn nông, lâm sản và động vật sống	1.008
1533.	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Cần Thơ	KCN Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Bán buôn thực phẩm	1.681

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1534.	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Lương Thực Ngọc Lợi	Tỉnh lộ 922, ấp Thới Phong B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	1.952
1535.	Công ty TNHH MTV KD CBLT Hiếu Nhân	Ấp Phước Trung, xã Thạnh phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ	Buôn bán gạo	2.155
1536.	Công ty TNHH MTV chế biến lương thực Đại Tài	Ấp Thạnh Hưng 1, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ	Buôn bán gạo	3.966
1537.	Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam	Lô 16A3 KCN Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình thủy, thành phố Cần Thơ	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	4.039
1538.	Công ty TNHH bột mì Đại Phong	Lô 15A, KCN Trà Nóc 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm tinh bột	1.336
1539.	Công ty TNHH chế biến lương thực Lang Hương	Ấp Thạnh Phước, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch, buôn bán gạo	1.201
1540.	Công ty Cổ phần XNK Ngọc Quang Phát	KV Long Thạnh A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Buôn bán gạo	1.277
1541.	Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh lương thực Tuấn Nhi	Ấp Thạnh Hưng 1, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch, buôn bán gạo	1.573

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1542.	Công ty TNHH Lương Thực Xuân Thắng	KCN Thốt Nốt, phương Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Buôn bán gạo	1.581
1543.	Công ty TNHH MTV Chế biến lương thực Thiện Phát	ấp Thạnh Quới 1, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ	Xay xát và sản xuất bột thô, buôn bán gạo	2.075
1544.	Công ty TNHH MTV TM SX Lương thực Sáu Nghĩa	KV Lân Thạnh 1, P. Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ	Xay xát và sản xuất bột thô, buôn bán gạo	1.763
6. Tỉnh Đồng Tháp				
1545.	Công ty TNHH Phát Tài	Quốc lộ 80, TT Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Xay xát và sản xuất bột	1.623
1546.	Công ty TNHH Gạo Tân Hiệp Thành	Ấp Thạnh Phú, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Xay xát và sản xuất bột	2.120
1547.	Công ty TNHH MTV thương mại XNK Tân Phát	Ấp Bình Hiệp, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	Xay xát và sản xuất bột	2.070
1548.	Công ty TNHH Chơn Chính	Ấp 5, xã Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Xay xát và sản xuất bột	2.839
7. Tỉnh Kiên Giang				
1549.	Công ty Cổ phần gỗ MDF VRG Kiên Giang	KCN Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	5.022

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1550.	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Kiên Giang	KCN Thạnh Lộc, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	3.793
8. Tỉnh Long An				
1551.	Công ty TNHH Phú Thuận Hưng	Lô số 10, 12 đường An Hạ, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	1.014
1552.	Công ty TNHH Sheen Bridge	Ấp Trị Yên, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Sản xuất giày dép	1.153
1553.	Công ty TNHH Samduk Việt Nam	KCN Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Sản xuất giày dép	1.529
1554.	Công ty TNHH Dệt Sợi Jin Li Cheng	KCN Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	2.089
1555.	Công ty Cổ phần KCN Đồng Tâm	KCN Thuận Đạo, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất đế giày	3.017
1556.	Công ty TNHH Hàn Gia	Lô số 26 đường an hạ KCN Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	5.946
1557.	Công ty TNHH ViNa Chung Shing Textile	Ấp 4, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	1.847

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1558.	Công ty Cổ phần sợi TPP Vina	Đường số 4, KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	2.183
1559.	Công ty TNHH Force Tech	Lô B2, đường số 6, KCN Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Sản xuất giày dép	1.315
1560.	Công ty TNHH Nguyên Khôi Toàn Lộc	Lô K, KCN Nhựt Chánh, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất giày dép	2.022
1561.	Công ty Cổ phần Songwol Vina	Lô 36, 38, 40, đường số 7, KCN Tân Đức, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	2.560
1562.	Công ty TNHH Hàn Gia	Lô 26, đường An Hạ, KCN Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	5.946
1563.	Công ty TNHH Công nghiệp Chanco	Lô C, đường số 3, KCN Anh Hồng, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sợi, vải dệt, thoi và hoàn thiện sản phẩm dệt	3.354
1564.	Công ty TNHH Giầy FU-LUH	Ấp Trị Yên, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Sản xuất giày dép	4.827
1565.	Công ty TNHH Formosa Taffeta Việt Nam	Ấp 1, xã Nhựt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	5.860
1566.	Công ty Cổ phần Dệt May Đông Khánh	KCN Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	6.152

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1567.	Công ty Cổ phần Dệt Đông Quang	T07 ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	7.228
1568.	Công ty TNHH Giầy Ching Luh Việt Nam	KCN Thuận Đạo Thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất giày dép	7.828
1569.	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Huafu (Việt Nam)	KCN Thuận Đạo mở rộng, xã Long Định, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Sản xuất sợi	23.337
1570.	Công ty Cổ phần Giấy Đồng Tiến - Long An	Đường số 2, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ Giấy	1.418
1571.	Công ty Cổ phần TKC Kraft	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	2.699
1572.	Công ty TNHH Avery Dennison Ris Việt Nam	KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	3.876
1573.	Công ty TNHH Liên Doanh SAF-VIỆT	Cụm công nghiệp Long Định, xã Long Định, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm hóa chất	1.117
1574.	Công ty TNHH Xơ Tổng Hợp Hải Thiên	KCN Hải Sơn (GĐ3, 4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất nhựa và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	1.090
1575.	Công ty Cổ phần Bao Bì Nhựa Thành Phú	KCN Vĩnh Lộc 2, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	1.418

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1576.	Công ty TNHH Sản xuất Thương Mại Và Xuất Nhập Khẩu Đức Khánh	Số 88, đường Bờ Kênh Tám Chiếu, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ kim loại, nhựa	1.210
1577.	Công ty TNHH Sản xuất Thương Mại Hành Mỹ	Số 15, tổ 6 Ấp 5A, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	1.233
1578.	Công ty TNHH Nhựa Vô Song	KCN Đức Hòa 1, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	1.254
1579.	Công ty TNHH Sản xuất thương mại Quốc Trung - Minh Trung Long An	Lô O2A, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	1.638
1580.	Công ty TNHH Cheng Da	KCN Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	1.359
1581.	Công ty Cổ phần SX và TM Shimmer	KCN Cầu Tràm, ấp Cầu Tràm, xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ cao su và nhựa	1.330
1582.	Công ty TNHH Hóa nhựa Đệ Nhất	KCN Hạnh Phúc, ấp 5, Đức Hòa Đông, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ cao su	1.632
1583.	Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An	KCN Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	1.076

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1584.	Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú	Cụm công nghiệp nhựa, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	1.945
1585.	Công ty TNHH QuickPack Việt Nam	KCN Thuận Đạo mở rộng, xã Long Định, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	2.320
1586.	Công ty TNHH SX TM DVXNK Thuận Lợi	Đường số 5, KCN Tân Đô, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	2.183
1587.	Công ty Cổ phần Màng Châu Âu	Cụm công nghiệp Lợi Bình Nhơn, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	2.696
1588.	Công ty TNHH TĐH	T17/14 NR HH Nhua, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	2.325
1589.	Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh - CN Nhựa Bình Minh Long An	KCN Vĩnh Lộc 2, đường VL.2, Ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	3.617
1590.	Chi nhánh Công ty Cổ phần SX TM Nhựa Hiệp Thành	Tỉnh lộ 830, ấp 5, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	1.179
1591.	Công ty Cổ phần Bao bì Tín Thành	Cụm công nghiệp nhựa Đức Hòa Hạ, ấp Bình Tiền, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	3.721

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1592.	Nhà Máy Sản Xuất Bao AD STAR Tú Phương	Cụm công nghiệp Lợi Bình Nhơn, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	3.320
1593.	Công ty Cổ phần Duy Tân Long An	A18 đường Tân Đô Hải Sơn, KCN Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm từ nhựa	10.115
1594.	Công ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại - Dịch Vụ Hồng Nguyên	Ấp 1, xã Long Khê, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Sản xuất gia công cắt, cán, kéo kẽm, dập đinh	2.078
1595.	Công ty Cổ phần Khuôn Chính xác Minh Đạt	Quốc lộ 1A, ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại	2.312
1596.	Công ty TNHHMTV thép không gỉ Long An	KCN huyện Phúc, Đức Hòa Đông, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm bằng kim loại, xử lý và tráng phủ kim loại	1.411
1597.	Chi Nhánh Công ty Cổ phần Tập Đoàn Kim Tín	Cụm công nghiệp Kiến Thành, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Sản xuất vật liệu hàn	1.293
1598.	Công ty TNHH Công nghệ Ánh Dương Việt Nam	Cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	1.228
1599.	Công ty TNHH Công nghiệp Ốc Vít Năm Long	KCN Thuận Đạo Mở Rộng Xã Long Định, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm bằng kim loại	1.815

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1600.	Công ty Cổ phần Thép Top Pro	Cụm công nghiệp Long Định , Long Cang, xã Long Cang, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2.142
1601.	Công ty TNHH YUJIN KREVES	KCN Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm bằng kim loại	2.410
1602.	Công ty TNHH Cơ Khí Chính Xác Mien Hua	Quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, tỉnh Long An	Sản xuất phụ tùng cho xe có động cơ và động cơ xe	3.427
1603.	Chi nhánh Công ty Cổ phần Địa ốc Cáp điện Thịnh Phát	KCN Thịnh Phát, tỉnh lộ 830, ấp 3, xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất dây cáp, sợi cáp, quang học	3.444
1604.	Công ty TNHH Le Long Việt Nam	Xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất pin và ắc quy	17.202
1605.	Công ty Cổ phần KIZUNA JV	Lô K, KCN Tân Kim, xã Tân Kim, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Sản xuất linh kiện, thiết bị công nghệ cao	1.063
1606.	Công ty TNHH Một Thành Viên Magic Vina	KCN Long Hậu MR, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Sản xuất linh kiện điện tử	2.393
1607.	Công ty TNHH Vina Eco Board	KCN Phú An Thạnh Xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	4.727
1608.	Công ty TNHH Cơ khí Mian Lan	Ấp Đức Hạnh 2, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sản xuất sản phẩm bằng kim loại	2.212

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1609.	Công ty TNHH SX và TM Thép Phương Vũ - CN tại KCN Vĩnh Lộc 2	KCN Vĩnh Lộc 2, đường Vĩnh Lộc 1, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sắt, thép, gang	1.640
1610.	Công ty TNHH SX TM Đại Long An	T19 Nr Đ/Số 4 , KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, tỉnh Long An	Sản xuất sắt, thép, gang	1.331
1611.	Chi nhánh Công ty TNHH SX TM Thép Việt Trung L.A	Lô 03HG, 1 đường số 10 , KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, tỉnh Long An	Sản xuất sắt, thép, gang	1.680
1612.	Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An	Km 1930, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sắt thép	4.455
1613.	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Thép Nguyễn Minh	KCN Vĩnh Lộc 2, đường VL2, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sắt thép	3.651
1614.	Công ty Cổ phần thép TVP	Số 400, quốc lộ 1A, khu phố 9, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sắt thép	9.450
1615.	Công ty Cổ phần Kim Khí Nam Hưng	KCN Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	8.107
1616.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Vina One	Ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Sản xuất sắt thép	10.301

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1617.	Công ty Cổ phần Thực Phẩm GN	KCN Long Hậu Mở Rộng, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Chế Biến Thực Phẩm	1.313
1618.	Công ty Cổ phần Thực Phẩm Cát Hải	KCN Long Hậu mở rộng, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Chế Biến Thực Phẩm	1.391
1619.	Công ty TNHH Công nghiệp Siêu Phàm (VN)	KCN Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Tái chế phế liệu	1.688
9. Tỉnh Tiền Giang				
1620.	Công ty TNHH YMUV	Lô AIII-1-5 KCN Tân Hương, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất và gia công các loại giày dép	1.218
1621.	Công ty Cổ phần Tae Kwang Vina Industrial Chi nhánh Mỹ Tho	Cụm công nghiệp Trung An, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Giày da	1.307
1622.	Công ty Cổ phần nhựa Mê Kông	Lô B, cụm công nghiệp Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất các loại bao bì, túi xách từ nguyên liệu PE - PP - BOPP	1.588
1623.	Công ty TNHH Hansae TG	KCN Tân Hương, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất may mặc	1.171
1624.	Công ty TNHH Giày Apache Việt Nam	KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất giày dép	2.158
1625.	Công ty TNHH Minh Hưng Tiền Giang	Ấp Kinh 2A, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất sợi, dệt vải	2.619

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1626.	Công ty TNHH túi xách SIMONE Việt Nam TG	KCN Tân Hương, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất, gia công vali, túi xách	2.024
1627.	Công ty TNHH Dụ Đức Việt Nam	Lô BIV, KCN Tân Hương, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất giày và gia công mũ giày	4.650
1628.	Công ty TNHH sợi Mêkong	KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất xơ sợi polyester	10.094
1629.	Công ty TNHH thực nghiệp dệt Kang Na Việt Nam	KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Dệt sợi	8.977
1630.	Công ty TNHH Freeview Industrial (Việt Nam)	KCN Tân Hương, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất và gia công các loại giày dép	12.535
1631.	Công ty TNHH Bao bì Yongfeng Việt Nam	KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất túi nhựa	1.249
1632.	Công ty TNHH Công nghiệp Bellinturf Việt Nam	KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất sợi nhân tạo, thảm cỏ nhân tạo	16.478
1633.	Công ty TNHH Nhôm Vĩnh Hưng Việt Nam	KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Kim loại màu, nhôm định hình	1.812
1634.	Công ty TNHH Công nghiệp Đồng Jintian Việt Nam	KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất kim loại màu, ống đồng, đầu nối ống đồng	5.590
1635.	Công ty TNHH dầu ăn Honoroad VN	Lô 26A, KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất, kinh doanh và tinh luyện các loại dầu mỡ động thực vật	1.335

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1636.	Doanh nghiệp tư nhân xay xát Trung An	Ấp 9A, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Xay xát, lau bóng gạo	1.548
1637.	Công ty TNHH nhà máy bia Heineken Việt Nam - Tiền Giang	KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Chế biến thực phẩm và đồ uống	2.447
1638.	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P Việt Nam - Chi nhánh Nhà máy Tiền Giang	KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	3.495
1639.	Chi nhánh Công ty TNHH Uni - President Việt Nam tại Tiền Giang	Lô 3, KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất thức ăn thủy sản	4.029
1640.	Công ty TNHH xuất nhập khẩu thủy sản An Phát	Lô 25 KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Chế biến thủy sản	1.794
1641.	Công ty Cổ phần Châu Âu	Lô 69, KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Chế biến thủy sản	1.661
1642.	Công ty TNHH Đại Thành	Ấp Đông Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Chế biến thủy sản	9.424
1643.	Công ty TNHH sản xuất chế biến nông thủy sản xuất khẩu Thuận Phong	KCN Mỹ Tho, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất kinh doanh bánh tráng xuất khẩu	11.727
1644.	Công ty TNHH một thành viên chế biến thực phẩm xuất khẩu Vạn Đức Tiền Giang	Ấp Đông Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Chế biến thủy sản	8.354

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1645.	Công ty TNHH TONG WEI Việt Nam	KCN Tân Hương, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Chế biến thủy sản	3.811
1646.	Công ty TNHH một thành viên Thắng Thắng Phát	Ấp Tây Hòa, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất thức ăn thủy sản	2.706
1647.	Công ty TNHH đầu tư và thương mại Đại Hữu	Xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất gạch ngói, gốm xây dựng	1.258
1648.	Công ty TNHH EMIVEST FEEDMILL (TG) VIỆT NAM	Lo AV 1, 2, 3, 4, 7 KCN Tân Hương, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm	1.591
1649.	Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên Trần Hân	Ấp Bình Chánh Đông, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Thủy sản đông lạnh	1.072
1650.	Công ty TNHH chế biến nông hải sản Hải Thành	Cụm công nghiệp Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất mặt hàng nông sản và thủy sản đông lạnh	1.055
1651.	Công ty CP rau quả Tiền Giang	Km 1977, quốc lộ 1A, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Chế biến rau quả	4.651
1652.	Công ty TNHH Giàu Thanh Hồng	Ấp An Thái, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Xay xát, lau bóng gạo	1.526
1653.	Công ty TNHH thép không gỉ Quảng Thượng Việt Nam	Lô 131C1, 131D, KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Gia công thép	1.148
1654.	Công ty TNHH công nghệ SINOMAG Việt Nam	Lô 131A2, 131B1 KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất nam châm vĩnh cửu	2.205

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE)
1655.	Công ty TNHH sợi thép tinh phẩm TENG YUAN Việt Nam	Lô 131B2 KCN Long Giang, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Sản xuất sợi thép không gỉ	1.999
1656.	Công ty TNHH MTV lương thực Đức Thành	Ấp 9A, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Xay xát gạo	1.020
10. Tỉnh Trà Vinh				
1657.	Công ty TNHH Giày da Mỹ Phong (02 nhà máy)	Ấp Tân Đại, xã Hiếu Từ, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	Sản xuất giày dép	1.951
11. Tỉnh Vĩnh Long				
1658.	Công ty TNHH Tỷ Bách	Lô D, KCN Bình Minh, ấp Mỹ Hưng 2, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long	Sản xuất giày dép	3.849
1659.	Doanh nghiệp tư nhân Cát Tường	Số 126/21G đường Trần Phú, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Chế biến thủy sản	2.423
1660.	Công ty TNHH Tỷ Xuân	KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	10.093
1661.	Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Vĩnh Long	Ấp Tân Vĩnh Thuận, xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	2.257
1662.	CN Công ty Cổ phần Acecook tại Vĩnh Long	Lô A3 KCN Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	Sản xuất, chế biến thực phẩm	9.705

Phụ lục III

DANH MỤC CÁC CƠ SỞ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH PHẢI THỰC HIỆN KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH THUỘC NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Kèm theo Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
I. TÂY BẮC BỘ				
1. Tỉnh Sơn La				
1	Công ty Cổ phần xe khách Sơn La	Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Vận tải hành khách, vận tải hàng hóa	1.537
2	Công ty Cổ phần xe khách số 1 Sơn La	Tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Vận tải hành khách, vận tải hàng hóa	2.475
3	Công ty Cổ phần vận tải hành khách 2-9	Tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Vận tải hành khách, vận tải hàng hóa	1.099
4	Công ty cổ phần du lịch Hương Sen	Tổ 8, phường Tô Hiện, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Vận tải hành khách, vận tải hàng hóa	1.772
2. Tỉnh Lào Cai				
5	Công ty TNHH Hà Sơn - Hải Vân	Bến xe thị trấn Lào Cai, tổ 19, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Kinh doanh vận tải, vận tải hàng hóa	1.835

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
6	Công ty TNHH Đức Bộ	Số 360, quốc lộ 4E, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Kinh doanh vận tải, vận tải hàng hóa	1.017
3. Tỉnh Yên Bái				
7	Công ty Cổ phần Vận Tải Thủy Bộ Yên Bái	Tổ 2, phường Nguyễn Thái Học, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Vận tải hành khách, vận tải hàng hóa	4.005
II. ĐÔNG BẮC BỘ				
1. Tỉnh Bắc Giang				
8	Công ty Cổ phần xe khách Bắc Giang	Số 167, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	Vận chuyển hành khách, vận tải hàng hóa	1.417
2. Tỉnh Quảng Ninh				
9	Công ty Cổ phần vận tải Quảng Ninh	Tổ 3 Khu 6B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4.774
10	Công ty Cổ phần đầu tư và dịch vụ vận tải Trung Nghĩa	Khu 3, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa	14.548
11	Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả	Phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Bốc xếp hàng hóa cảng sông, vận tải hàng hóa	5.065
12	CN Tập đoàn Công nghiệp than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty kho vận Đá Bạc - Vinacomin	Phường Trưng Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Bốc xếp hàng hóa cảng sông, vận tải hàng hóa	4.532

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
13	Công ty Vật tư vận tải và xếp dỡ TKV	Phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Bốc xếp hàng hóa cảng sông, vận tải hàng hóa	1.623
14	Công ty Kho vận Hòn Gai	Phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa	3.016
15	Công ty Cổ phần vận tải thủy	169 Lê Thánh Tông, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa	3.501
16	Công ty Cổ phần Vận tải và đưa đón thợ mỏ	Phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải bằng xe buýt, vận tải hàng hóa	1.481
17	Công ty Cổ phần Hoa Sơn	Phường Hà Trung, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa	3.599
18	Công ty TNHH Phúc Xuyên	Phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa	3.233
19	Chi nhánh Công ty Vật liệu xây dựng và xây lắp thương mại Quảng Ninh	Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa	12.759
20	Công ty Cổ phần Vinashin Hạ Long	Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa	2.067
21	Công ty TNHH Cảng công-ten-nơ Quốc tế Cái Lân	Số 1 đường Bãi Cháy, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy, vận tải hàng hóa	1.027

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
22	Công ty Cổ phần cơ khí và thiết bị Thành Công	Phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải, vận tải hàng hóa	1.796
23	Công ty Cổ phần Tập đoàn Kinh tế Đông Bắc Hạ Long	Phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hành khách đường thủy nội địa, vận tải hàng hóa	1.229
24	Công ty Cổ phần Kinh doanh than Cẩm Phả	Phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	1.407
25	Công ty TNHH Vận tải biển Hồng Gai	Phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Vận tải biển, vận tải hàng hóa	4.017
III. ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG				
1. Thành phố Hà Nội				
26	Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP	Xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội	Dịch vụ hỗ trợ vận tải hàng không	7.465
2. Thành phố Hải Phòng				
27	Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu VIPCO	Tầng 1, 2, 3, tòa nhà Hàng Hải Liên Minh, số 802 Lê Hồng Phong, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Dịch vụ vận tải, vận tải hàng hóa	22.732

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
28	Công ty Cổ phần Vận tải biển Việt Nam	Số 215 Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Vận tải biển, vận tải hàng hóa	8.068
IV. BẮC TRUNG BỘ				
1. Tỉnh Thanh Hóa				
29	Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ dầu khí tổng hợp PTSC Thanh Hóa	Khu kinh tế Nghi Sơn, xã Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Dịch vụ Cảng, vận tải hàng hóa	2.007
30	Công ty cổ phần Đầu tư khoáng sản Đại Dương	Khu kinh tế Nghi Sơn, xã Hải Hà, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Dịch vụ Cảng, vận tải hàng hóa	1.250
2. Tỉnh Nghệ An				
31	Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh	Xóm 13, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Vận tải hàng hóa	1.221
32	Công ty TNHH Hiệp Hòa	Số 104, đường Nguyễn Sinh Sắc, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Vận tải hàng hóa	1.370
33	Công ty TNHH Hợp Mạnh	Xóm 9, đường Mai Lão Bạng, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Vận tải hàng hóa	1.052
34	Công ty TNHH Mai Linh	Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Kinh doanh Taxi, vận tải hàng hóa	1.825
35	Công ty TNHH Thanh Thành Đạt	Số 34, đường Nguyễn Sỹ Sách, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Vận tải hàng hóa	2.070

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
36	Công ty TNHH Trường An	Khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Vận tải hàng hóa	1.698
37	Công ty TNHH Vận tải dịch vụ và thương mại Thạch Thành	Số 266, đường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Vận tải hàng hóa và hành khách	1.322
38	Tổng Công ty Thương mại và Xây dựng Đông Bắc chi nhánh Nghệ An	Xóm 8, xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Vận tải hành khách, vận tải hàng hóa	1.510
3. Tỉnh Hà Tĩnh				
39	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoành Sơn	Xã Trung Lễ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	Kinh doanh vận tải hàng hóa	2.043
40	Công ty Cổ phần Vận tải ô tô Hà Tĩnh	Số 141, đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	Kinh doanh vận tải hành khách	1.928
41	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ vận tải Viết Hải	Xóm Tân Trung, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	Kinh doanh vận tải hàng hóa	3.378
42	Công ty Cổ phần Vận tải Thọ Lam	Xã Sơn Diệm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Kinh doanh vận tải hành khách	1.234
43	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Vận tải Bình Nguyên	Xã Phù Việt, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Kinh doanh vận tải hàng hóa	1.534
4. Tỉnh Quảng Bình				
44	Công ty TNHH Vận Tải Biển Trường Tâm	Phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Vận tải hàng hóa	2.514

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
45	Công ty TNHH Vận Tải Thương Mại Lê Nam	Phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	Vận tải hàng hóa	2.506
46	Công ty TNHH Cơ Khí Hải Sơn	Xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Vận tải hàng hóa	1.667
47	Công ty TNHH Nguyên Lợi	Phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	Vận tải hàng hóa	1.369
48	Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Hằng Dương	Phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	Vận tải hàng hóa	1.336
V. NAM TRUNG BỘ				
1. Tỉnh Quảng Nam				
49	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Chu Lai Trường Hải	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	Vận tải đường biển, vận tải hàng hóa	1.260
50	Công ty TNHH MTV Vận tải đường bộ Chu Lai Trường Hải	KCN Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	Vận tải đường bộ, vận tải hàng hóa	3.189
2. Tỉnh Phú Yên				
51	Công ty TNHH Vận tải - Du lịch Cúc Tư	Số 65 đường Lê Lợi, phường 2, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Vận tải hành khách, hàng hóa bằng đường bộ	1.839

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
VI. TÂY NGUYÊN				
1. Tỉnh Kon Tum				
52	Công ty TNHH Minh Quốc	Số 647 đường Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Kinh doanh vận tải tuyến cố định, kinh doanh vận tải hành khách hợp đồng	1.411
2. Tỉnh Đắk Lắk				
53	Công ty TNHH Taxi Du lịch Quyết Tiến	Số 30A đường Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Vận tải hành khách bằng xe taxi, vận tải hàng hóa	2.038
54	Công ty Cổ phần Vận tải Ô tô Đắk Lắk	Số 38 đường Y Ơn, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Vận tải hành khách bằng xe bus, vận tải hàng hóa	1.165
55	Công ty Cổ phần Vận tải An Phước	Số 198 đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Vận tải hàng hóa	5.108
VII. ĐÔNG NAM BỘ				
1. Thành phố Hồ Chí Minh				
56	Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - TCT Cảng Hàng Không Việt Nam	Sân bay Tân Sơn Nhất, số 58 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không, vận tải hàng hóa	5.952

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
57	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	Số 722 Điện Biên Phủ, quận Bình Thạnh (Số 1295B đường Nguyễn Thị Định, khu phố 3, phường Cát Lái, Quận 2), thành phố Hồ Chí Minh	Bốc xếp hàng hóa cảng biển, vận tải hàng hóa	9.397
58	Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn (PTS)	Số 118 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng	3.320
2. Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu				
59	Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam - Công ty Tàu Dịch vụ Dầu Khí	Số 73, đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Vận tải đường sắt, đường bộ và vận tải đường ống, vận tải hàng hóa	5.828
60	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Vũng Tàu (PVT Vũng Tàu)	Số 186 Trương Công Định, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Vận tải đường sắt, đường bộ và vận tải đường ống, vận tải hàng hóa	1.869
61	Công ty TNHH Thoresen Vinama Logistics	KCN Phú Mỹ 1, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Vận tải đường sắt, đường bộ và vận tải đường ống, vận tải hàng hóa	1.064
62	Công ty Cổ phần Vận tải Phú Mỹ	Quốc lộ 51, ấp Song Vĩnh, xã Tân Phước, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Vận tải đường sắt, đường bộ và vận tải đường ống, vận tải hàng hóa	1.219

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
63	Công ty Cổ phần Dịch vụ Xuất nhập khẩu Nông lâm sản và phân bón Bà Rịa	KCN Phú Mỹ I, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Vận tải đường sắt, đường bộ và vận tải đường ống, vận tải hàng hóa	1.315
64	Công ty Cảng dịch vụ dầu khí	Số 65A, đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Bốc xếp hàng hóa cảng biển, vận tải hàng hóa	8.306
3. Bình Phước				
65	Công ty TNHH Vận tải Thành Công	Phường Tân Xuân, thành phố Đông Xoài, tỉnh Bình Phước	Kinh doanh vận tải và hành khách, vận tải hàng hóa	2.782
4. Tỉnh Kiên Giang				
66	Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong Kiên Giang	Số 10 đường 30/4 khu phố 2, thị trấn Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Vận tải hành khách ven biển, vận tải hàng hóa	5.534
67	Cảng Hàng không quốc tế Phú Quốc	Ấp Dương Tơ, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Vận tải hàng không, vận tải hàng hóa	1.225
68	Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Phú Quốc	Số 15 Trần Hưng Đạo, khu phố 7, thị trấn Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Vận tải hành khách, vận tải hàng hóa	3.666
69	Công ty TNHH MTV Thạnh Thới	Khu phố 1, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	Vận tải hành khách, hàng hóa	8.280
70	Công ty Cổ phần vận tải Bình An Hà Tiên	Khu phố 3, phường Tô Châu, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang	Vận tải hành khách, hàng hóa	2.160

Phụ lục IV

DANH MỤC CÁC CƠ SỞ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH PHẢI THỰC HIỆN KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH THUỘC NGÀNH XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
I. TÂY BẮC BỘ				
1. Tỉnh Hòa Bình				
1	Nhà máy Xi măng Trung Sơn thuộc Công ty Cổ phần Xây dựng và Du lịch Bình Minh	Xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Sản xuất xi măng	92.256
2	Nhà máy Xi măng X18 thuộc Công ty Cổ phần Xi măng X18	Xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình	Sản xuất xi măng	40.610
3	Nhà máy Xi măng Vĩnh Sơn thuộc Công ty TNHH Xi măng Vĩnh Sơn	Xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Sản xuất xi măng	43.448
2. Tỉnh Sơn La				
4	Nhà máy Xi măng Sơn La thuộc Công ty cổ phần Xi măng Mai Sơn	Xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	Sản xuất xi măng	9.966
3. Tỉnh Điện Biên				
5	Nhà máy Xi măng Điện Biên thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Điện Biên	Xã Sam Mứn, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Sản xuất xi măng	28.746

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
4. Tỉnh Yên Bái				
6	Nhà máy Xi măng Yên Bái thuộc Công ty Cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái	Thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Sản xuất xi măng	12.661
7	Nhà máy Xi măng Yên Bình thuộc Công ty cổ phần Xi măng Yên Bình	Thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Sản xuất xi măng	27.398
II. ĐÔNG BẮC BỘ				
1. Tỉnh Phú Thọ				
8	Nhà máy Xi măng Sông Thao thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Sông Thao	Xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	Sản xuất xi măng	97.188
9	Nhà máy xi măng Vĩnh Phú thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Phú Thọ	Thị Trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	Sản xuất xi măng	74.027
2. Tỉnh Tuyên Quang				
10	Nhà máy Xi măng Tuyên Quang thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Tuyên Quang	Xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Sản xuất xi măng	26.379
11	Nhà máy xi măng Tân Quang thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Tân Quang - VVMI Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV	Xã Trảng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Sản xuất xi măng	77.516

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
3. Tỉnh Thái Nguyên				
12	Nhà máy Xi măng La Hiên thuộc Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên	Xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên	Sản xuất xi măng	74.907
13	Nhà máy Xi măng Quán Triều thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Quán Triều	Xã An Kháng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Sản xuất xi măng	78.773
14	Nhà máy Xi măng Quang Sơn thuộc Công ty TNHH MTV Xi măng Quang Sơn	Xã Quang Sơn, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Sản xuất xi măng	15.523
4. Tỉnh Lạng Sơn				
15	Nhà máy xi măng Vissai Đồng Bành thuộc Tập đoàn The Vissai	Thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Sản xuất xi măng	15.430
16	Nhà máy Xi măng Hồng Phong thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Hồng Phong	Xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	Sản xuất xi măng	1.228
5. Tỉnh Bắc Giang				
17	Nhà máy Xi măng Hương Sơn thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Bắc Giang	Xã Hương Giang, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Sản xuất xi măng	3.453
6. Tỉnh Quảng Ninh				
18	Nhà máy Xi măng Cẩm Phả thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả - Tập đoàn viễn thông quân đội (Viettel)	Phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Sản xuất xi măng	186.114

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
19	Nhà máy Xi măng Lam Thạch thuộc Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh	Phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Sản xuất xi măng	26.129
20	Khách sạn Vinpearl Resort & Spa Hạ Long	Đảo Rều, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Khách sạn	1.233
21	Khách sạn Hồng Vận Grand	Phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	Khách sạn	1.280
22	Khách Sạn Âu Lạc Hạ Long	Phường Tuần Châu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Khách sạn	1.218
III. ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG				
1. Thành phố Hà Nội				
23	Khách sạn Sofitel Legend Metropole Hà Nội	Số 15 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Khách sạn	1.271
24	Khách sạn Daewoo	Số 360 đường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Khách sạn	1.820
25	Khách sạn JW Marriott Hà Nội	Số 8, đường Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Khách sạn	1.819
26	Trung tâm thương mại Vincom Center Bà Triệu	Số 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Thương mại dịch vụ	1.730

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
27	Trung tâm thương mại The Garden	Khu đô thị The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Thương mại dịch vụ	1.324
28	Trung tâm thương mại Aeonmall Long Biên	Số 27, đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Thương mại dịch vụ	4.285
29	Trung tâm thương mại Savico Megamall	Số 7 và số 9, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 17, phường Gia Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Thương mại dịch vụ	1.065
30	Trung tâm thương mại Vincom Mega Mall Royal City	Số 72A, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Thương mại dịch vụ	3.093
31	Tòa nhà khách sạn Grand Plaza Hà Nội và Tòa nhà văn phòng Charmvit	Số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Tòa nhà hỗn hợp	2.700
32	Toà nhà Lotte Hà Nội (Lotte Center Hanoi)	Số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Tòa nhà hỗn hợp	5.773
33	Tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark Tower	Khu E6 Đô thị mới Cầu Giấy, Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Tòa nhà hỗn hợp	8.092
34	Toà nhà Hapulico Complex	Số 01, đường Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Tòa nhà hỗn hợp	2.333

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
35	Tòa Nhà Trung Tâm Truyền Hình Việt Nam	Số 43 Nguyễn Chí Thanh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Tòa nhà văn phòng, Trụ sở	2.797
36	Toà nhà văn phòng PVI Tower	PVI Tower, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Tòa nhà văn phòng, Trụ sở	1.326
37	Tòa nhà Mobifone Yên Hòa	Lô Vp1, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Tòa nhà văn phòng, Trụ sở	1.482
38	Tòa tháp văn phòng Indochina	Số 241 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Tòa nhà văn phòng, Trụ sở	1.377
39	Trung tâm nút mạng viễn thông liên tỉnh khu vực phía Bắc tại Hà Nội	Số 30 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Tòa nhà văn phòng, Trụ sở	2.342
2. Tỉnh Hà Nam				
40	Nhà máy xi măng Bút Sơn thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Bút Sơn	Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Sản xuất xi măng	202.517
41	Nhà máy xi măng Hoàng Long thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Hoàng Long	Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Sản xuất xi măng	60.455
42	Nhà máy xi măng Thành Thắng thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Thành Thắng	Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Sản xuất xi măng	47.872

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
43	Nhà máy Xi măng Vissai Hà Nam - DC2 thuộc Tập đoàn The Vissai	Xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Sản xuất xi măng	272.300
44	Nhà máy Xi măng Xuân Thành thuộc Công ty cổ phần Xi măng Xuân Thành	Xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Sản xuất xi măng	497.664
3. Tỉnh Hải Dương				
45	Nhà máy Xi măng Hoàng Thạch thuộc Công ty Xi măng Vicem Hoàng Thạch	Thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Sản xuất xi măng	55.944
46	Nhà máy Xi măng Phú Tân thuộc Công ty TNHH Phú Tân	Xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Sản xuất xi măng	6.443
47	Nhà máy Xi măng Phúc Sơn thuộc Công ty Xi măng Phúc Sơn	Thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Sản xuất xi măng	18.243
48	Nhà máy Xi măng Thành Công 3 thuộc Công ty TNHH sản xuất vật liệu xây dựng Thành Công	Xã Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Sản xuất xi măng	2.120
4. Thành phố Hải Phòng				
49	Nhà máy Xi măng Chinfon thuộc Công ty Xi măng Chinfon	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Sản xuất xi măng	303.868
50	Nhà máy xi măng Hải Phòng thuộc Công ty TNHH MTV Vicem Hải Phòng	Thị trấn Minh Đức huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Sản xuất xi măng	141.449

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
5. Tỉnh Ninh Bình				
51	Nhà máy Xi măng Vissai Ninh Bình thuộc Tập đoàn The Vissai	Lô C7- cụm công nghiệp Gián Khẩu, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình	Sản xuất xi măng	270.889
IV. BẮC TRUNG BỘ				
1. Tỉnh Thanh Hóa				
52	Nhà máy Xi măng Bỉm Sơn thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn	Phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Sản xuất xi măng	366.541
53	Nhà máy Xi măng Long Sơn thuộc Công ty TNHH Long Sơn	Phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Sản xuất xi măng	400.215
54	Nhà máy Xi măng Công Thành thuộc Tập đoàn Công Thành	Xã Tân Trường, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa	Sản xuất xi măng	304.621
55	Nhà máy Xi măng Nghi Sơn 2 thuộc Công ty Xi măng Nghi Sơn	Xã Hải Thượng, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa	Sản xuất xi măng	427.673
56	Trung tâm thương mại Vincom Plaza Trần Phú Thanh Hóa	27 Trần Phú, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Thương mại dịch vụ	1.008
2. Tỉnh Nghệ An				
57	Nhà máy Xi măng Tân Thắng thuộc Công ty Xi măng Tân Thắng	Xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Sản xuất xi măng	12.941

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
58	Nhà máy Xi măng Sông Lam 1 thuộc Tập đoàn The Vissai	Xã Bài Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Sản xuất xi măng	367.090
59	Nhà máy Xi măng Sông Lam 2 thuộc Tập đoàn The Vissai	Huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	Sản xuất xi măng	79.343
60	Nhà máy Xi măng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai	Phường Quỳnh Thiện, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Sản xuất xi măng	22.728
3. Tỉnh Quảng Bình				
61	Nhà máy Xi măng Áng Sơn 1 thuộc Công ty Cổ phần COSEVCO6	Xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	Sản xuất xi măng	10.274
62	Nhà máy Xi măng Vạn Ninh thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân	Xã vạn Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	Sản xuất xi măng	56.020
63	Nhà máy Xi măng Văn Hóa thuộc Công ty CP Vật liệu Xây dựng VN	Xã Văn Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Sản xuất xi măng	191.945
64	Nhà máy Xi măng Sông Gianh thuộc Công ty TNHH MTV xi măng Sông Gianh - Công ty TNHH VLXD xi măng VCM	Xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Sản xuất xi măng	197.561

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
4. Tỉnh Thừa Thiên Huế				
65	Nhà máy Xi măng Đồng Lâm thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Đồng Lâm	Xã Phong Xuân, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Sản xuất xi măng	157.715
66	Nhà máy Xi măng Luks thuộc Công ty hữu hạn Xi măng Luks (Việt Nam)	Xã Tứ Hạ, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế	Sản xuất xi măng	82.349
67	Khu nghỉ dưỡng phức hợp Laguna Lăng Cô	Thôn Cù Dù, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	Tòa nhà hỗn hợp	1.209
V. NAM TRUNG BỘ				
1. Thành phố Đà Nẵng				
68	Công ty TNHH Khu du lịch sinh thái biển Bãi Bắc	Khu Du Lịch Sinh Thái Biển Bãi Bắc, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng	Khách sạn	1.316
69	Khách sạn Crowne Plaza Đà Nẵng	Lô Số 8, đường Võ Nguyên Giáp, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng	Khách sạn	2.148
70	Khu nghỉ dưỡng Hyatt Regency Da Nang	Số 5, đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng	Khách sạn	1.118

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
2. Tỉnh Quảng Nam				
71	Nhà máy Xi măng Thạnh Mỹ 1 thuộc Công ty cổ phần Xi măng Thạnh Mỹ - ThaiGroup	Thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam	Sản xuất xi măng	86.022
3. Tỉnh Khánh Hòa				
72	Trung tâm thương mại Big C Nha Trang	Lô số 4, đường 19/5, khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Thương mại dịch vụ	1.012
73	Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh	Phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	Thương mại dịch vụ	1.238
VI. ĐÔNG NAM BỘ				
1. Thành phố Hồ Chí Minh				
74	Khách sạn Caravelle	Số 19-23 Công trường Lam Sơn, phường Bến Nghé, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh	Khách sạn	1.343
75	Khách sạn Nikko Saigon	Số 235 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Khách sạn	2.160
76	Khách sạn Sheraton Sài Gòn	Số 80 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Khách sạn	1.362

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
77	Khách sạn Park Hyatt Sài Gòn	Số 101 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Khách sạn	1.136
78	Khách sạn New World Sài Gòn	Số 76 Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Khách sạn	1.128
79	Trung tâm thương mại Aeon Bình Tân	Số 1 đường Số 17A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	3.220
80	Trung tâm thương mại SC Vivo City	Số 1058 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	2.264
81	Trung tâm thương mại Vạn Hạnh Mall	Số 11 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	2.779
82	Trung tâm thương mại Hùng Vương Plaza	Số 126 Hùng Vương, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	1.139
83	Trung tâm thương mại Lotte Mart GVP	Số 18 Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	1.428
84	Siêu thị Emart - Chi nhánh Gò Vấp	Số 366 Phan Văn Trị, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	1.240
85	Trung tâm thương mại Lotte Mart Nam Sài Gòn	Số 469 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	1.988

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
86	Trung tâm thương mại Saigon Centre	Số 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	5.075
87	Trung tâm thương mại Vincom Center Đồng Khởi	Số 72 Lê Thánh Tôn Và 45A Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	2.203
88	Công ty Quản lý và kinh doanh Chợ Bình Điền	Đại Lộ Nguyễn Văn Linh, khu phố 6, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	2.159
89	Trung tâm thương mại MM Mega Market An Phú	Khu B, khu đô thị mới An Phú - An Khánh, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	1.557
90	Trung tâm thương mại Aeon Tân Phú Celadon	Số 30, đường Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh	Thương mại dịch vụ	5.805
91	Trung tâm thương mại Bitexco Financial Tower	Số 2 Hải Triều - 45 Ngô Đức Kế - 36 Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Tòa nhà hỗn hợp	2.979
92	Tòa nhà Times Square	Số 22 - 36 Nguyễn Huệ và 57 - 69F Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Tòa nhà hỗn hợp	2.299

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
93	Trung tâm thương mại Viettel Complex Building	Số 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	Tòa nhà hỗn hợp	1.469
94	Trung tâm thương mại Parkson Flemington	Số 184 đường Lê Đại Hành, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh	Tòa nhà hỗn hợp	1.832
95	Tòa nhà văn phòng Vincom Center Đồng Khởi	Số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Tòa nhà văn phòng, Trụ sở	2.203
96	Toà nhà văn phòng Pico Plaza	Số 20 đường Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	Tòa nhà văn phòng, Trụ sở	1.571
97	Tòa nhà Vietcombank Tower	Số 5 Công Trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Tòa nhà văn phòng, Trụ sở	1.434
2. Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu				
98	Khách sạn The Grand Hồ Tràm	Xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Khách sạn	4.304
3. Tỉnh Bình Dương				
99	Trung tâm thương mại Aeon Mall Bình Dương Canary	Số 01 Đại Lộ Bình Dương, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Thương mại dịch vụ	2.989

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ngành nghề/Loại hình kinh doanh	Tiêu thụ năng lượng (TOE) năm 2020
4. Tỉnh Bình Phước				
100	Nhà máy Xi măng Bình Phước thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên 1	Xã Thanh Lương, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước	Sản xuất xi măng	27.028
5. Tỉnh Tây Ninh				
101	Nhà máy Xi măng Tây Ninh thuộc Công ty CP xi măng FICO Tây Ninh - Tổng Công ty VLXD số 1	Xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	Sản xuất xi măng	16.230
VII. ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG				
1. Thành phố Cần Thơ				
102	Trung tâm thương mại Vincom Xuân Khánh Cần Thơ	Số 209, đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Thương mại dịch vụ	1.302
2. Tỉnh Kiên Giang				
103	Nhà máy Xi măng Kiên Lương thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên 1	Thị Trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	Sản xuất xi măng	234.093
104	Nhà máy Xi măng Insee thuộc Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam)	Xã Bình An, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang	Sản xuất xi măng	144.658

Phụ lục V

DANH MỤC CÁC CƠ SỞ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH PHẢI THỰC HIỆN KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
I. TÂY BẮC BỘ				
1. Tỉnh Hòa Bình				
1	Khu xử lý chất thải rắn Đồng Tâm thuộc Công ty cổ phần công nghệ cao Hòa Bình	Xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình	Đốt chất thải	73.000
II. ĐÔNG BẮC BỘ				
1. Tỉnh Phú Thọ				
2	Bãi chôn lấp chất thải công nghiệp Trạm Thản - Công ty TNHH Môi trường Phú Hà	Xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Chôn lấp chất thải công nghiệp	-
2. Tỉnh Bắc Giang				
3	Bãi chôn lấp rác thải thành phố Bắc Giang	Phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	54.750
3. Tỉnh Quảng Ninh				
4	Khu xử lý chất thải rắn xã Vũ Oai, Hòa Bình	Xã Vũ Oai, thôn Hòa Bình, huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh	Đốt chất thải	328.500

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
5	Khu xử lý rác thải Tràng Lương	Thôn Trung Lương, xã Tràng Lương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Đốt chất thải	73.000
6	Nhà máy xử lý chất thải rắn Khe Giang	Khu Khe Giang, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	Đốt chất thải	73.000
III. ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG				
1. Thành phố Hà Nội				
7	Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Nam Sơn của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội	Chi nhánh Nam Sơn, huyện Sóc Sơn (URENCO8), thành phố Hà Nội	Chôn lấp hợp vệ sinh	1.825.000
8	Nhà Máy xử lý chất thải Sơn Tây thuộc Công ty cổ phần Dịch vụ môi trường Thăng Long	Thôn An Sơn, xã Xuân Sơn, huyện Sơn Tây, thành phố Hà Nội	Đốt chất thải	255.500
9	Khu xử lý chất thải Xuân Sơn của - Công ty THHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội	Thị trấn Xuân Sơn, thành phố Hà Nội	Chôn lấp hợp vệ sinh	182.500
10	Nhà Máy xử lý rác thải rắn sinh hoạt thuộc Hợp tác xã Thành Công	Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội	Đốt chất thải	91.250
2. Tỉnh Bắc Ninh				
11	Công ty TNHH Môi trường đô thị Hùng Phát	Xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	Đốt chất thải	109.500

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
12	Công ty Cổ phần Môi trường Thuận Thành	Xã Ngũ Thái, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	Đốt chất thải	73.000
3. Tỉnh Hà Nam				
13	Công ty Cổ phần Môi trường Thanh Thủy	Thung Đám Gai, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam,	Đốt chất thải	87.600
4. Tỉnh Hải Dương				
14	Công ty Cổ phần Môi trường APT - Seraphin Hải Dương	Xóm 6, thôn Cổ Chẩm, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	73.000
15	Công ty Cổ phần quản lý công trình đô thị Hải Dương	Thôn Cổ Chẩm, xã Việt Hồng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	Chôn lấp hợp vệ sinh, Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải	66.795
5. Tỉnh Hưng Yên				
16	Công ty Cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp 11 - Urenco11	Xã Đại Đồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	Chôn lấp hợp vệ sinh, Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	218.007
6. Tỉnh Vĩnh Phúc				
17	Bãi tập kết, chôn lấp rác tạm mới thành phố Vĩnh Yên	Khu công nghiệp Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Chôn lấp hợp vệ sinh	94.900
18	Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp đốt tiêu hủy thu nhiệt năng	Thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	Đốt chất thải	54.750

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
7. Tỉnh Ninh Bình				
19	Nhà máy xử lý chất thải rắn Ninh Bình	Thôn 1, xã Đông Sơn, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình	Chôn lấp hợp vệ sinh	182.500
IV. BẮC TRUNG BỘ				
1. Tỉnh Thanh Hóa				
20	Công ty Liên danh AE Thịnh Toàn	Phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Đốt chất thải	182.500
21	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thành phố Thanh Hóa và vùng phụ cận - Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa	Thôn Hạnh Phúc, xã Đông Nam, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Chôn lấp hợp vệ sinh	138.700
22	Nhà máy xử lý rác thải Nghi Sơn - Công ty cổ phần môi trường Nghi Sơn	Khu kinh tế Nghi Sơn, xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Đốt chất thải	43.800
2. Tỉnh Nghệ An				
23	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nghi Yên tại xóm 4, xã Nghi Yên, Nghi Lộc	Xã Nghi Yên, thị trấn Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	Chôn lấp hợp vệ sinh, Đốt chất thải	182.500
3. Tỉnh Hà Tĩnh				
24	Nhà máy Chế biến rác thải sinh hoạt Hoành Sơn	Thôn Nam Xuân Sơn, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Đốt chất thải	87.600

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
25	Nhà máy Chế biến phân hữu cơ từ rác thải sinh hoạt	Xã Cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải	73.000
26	Nhà máy Chế biến phân hữu cơ từ rác thải	Thôn Thiện Nộ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	Chôn lấp hợp vệ sinh, Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải	73.000
4. Tỉnh Quảng Bình				
27	Công ty TNHH phát triển dự án Việt Nam - Nhà máy phân loại xử lý chất thải rắn, sản xuất điện và phân bón khoáng hữu cơ	Xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost)	89.425
28	Công ty Cổ phần môi trường và phát triển đô thi Quảng Bình	Xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	Chôn lấp hợp vệ sinh	73.000
5. Tỉnh Thừa Thiên Huế				
29	Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Huế - Khu xử lý chất thải Thủy Phương	Phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	Chôn lấp hợp vệ sinh, Đốt chất thải	91.250
30	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Tâm Sinh Nghĩa - Nhà máy xử lý rác Thủy Phương	Tổ 12, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost)	73.000

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
V. NAM TRUNG BỘ				
1. Thành phố Đà Nẵng				
31	Khu xử lý chất thải rắn Khánh Sơn	Tổ 70, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	Xử lý chất thải rắn	400.000
2. Tỉnh Quảng Nam				
32	Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam - Khu xử lý rác thải Tam Xuân 2	Thôn Bích Sơn, xã Tam Xuân 2, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	Chôn lấp hợp vệ sinh	109.500
33	Khu chứa và xử lý rác Đại Hiệp	Khu Hòa Đông, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam	Chôn lấp chất thải	-
3. Tỉnh Quảng Ngãi				
34	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển xây dựng Miền Bắc - Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	Thôn An Hội Nam 2, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	Chôn lấp hợp vệ sinh, Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	91.250
4. Tỉnh Ninh Thuận				
35	Nhà máy xử lý rác thải Công ty TNHH Xây dựng Thương Mại và Sản xuất Nam Thành	Thôn Kiền Kiền, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	Chôn lấp hợp vệ sinh, Chôn lấp không hợp vệ sinh, Chế biến phân mùn hữu cơ	127.750

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
			(compost), Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	
5. Tỉnh Bình Thuận				
36	Nhà máy xử lý rác thải Thành phố Phan Thiết của Công ty TNHH Nhật Hoàng	Xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết và xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	146.000
37	Bãi rác Bình Tú	Xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Chôn lấp không hợp vệ sinh	124.100
38	Khu liên hiệp xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp và sản phẩm phân hữu cơ thị xã La Gi	Thôn Tân Lý, xã Tân Bình, huyện La Gi, tỉnh Bình Thuận	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	73.000
VI. TÂY NGUYÊN				
1. Tỉnh Kon Tum				
39	Công ty TNHH Song Nguyên	Thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost)	87.600
2. Tỉnh Đắk Lắk				
40	Công ty TNHH MTV Đô thị và Môi trường Đắk Lắk	Số 01 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Chôn lấp hợp vệ sinh	87.600

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
41	Bãi chôn lấp chất thải rắn Hòa Phú - Công ty CP Đô thị và Môi trường Đắk Lắk	Xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Chôn lấp chất thải rắn	98.719
3. Tỉnh Lâm Đồng				
42	Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Đà Lạt	Xã Xuân Trường, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng		73.000
VII. ĐÔNG NAM BỘ				
1. Thành phố Hồ Chí Minh				
43	Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Phước Hiệp	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Phước Hiệp, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh	Chôn lấp hợp vệ sinh	3.650.000
44	Khu liên hợp xử lý chất thải Đa Phước của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn xử lý chất thải VN	Xã Đa Phước, quận Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh	Chôn lấp không hợp vệ sinh, Chế biến phân mùn hữu cơ (compost)	3.650.000
45	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc thuộc Công ty cổ phần Vietstar	Xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Công nghệ tái chế	459.900
46	Khu liên hợp xử lý chất thải Tây Bắc, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh	Đốt chất thải	365.000

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
2. Tỉnh Bình Dương				
47	Khu xử lý chất thải - Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước - Môi trường Bình Dương	Ấp 1, xã Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Chôn lấp hợp vệ sinh, Chôn lấp không hợp vệ sinh, Chế biến phân mùn hữu cơ (compost)	438.000
3. Tỉnh Đồng Nai				
48	Nhà máy xử lý rác thải Túc Trưng	Xã Túc Trưng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai,	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost)	89.425
49	Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp tại Vĩnh Tân - Công ty CP môi trường Sonadezi	Xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp	91.980
50	Khu xử lý chất thải Quang Trung - Công ty CP dịch vụ Sonadezi	Xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	Xử lý chất thải	458.805
51	Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn sinh hoạt công nghiệp nguy hại - Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Phúc Thiên Long	Xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt công nghiệp nguy hại	18.615
4. Tỉnh Tây Ninh				
52	Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Thạnh Đức	Xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải	109.500

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
53	Khu xử lý Tân Hưng	Xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải	109.500
54	Khu xử lý rác thải Long Phước	Xã Long Phước, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh	Xử lý rác thải	73.000
VIII. ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG				
1. Tỉnh An Giang				
55	Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt thuộc khu liên hợp xử lý chất thải rắn xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Đốt chất thải	109.500
56	Hố chôn lấp hợp vệ sinh (giai đoạn 2) thuộc Khu liên hợp xử lý chất thải rắn xã Bình Hòa, huyện Châu Thành	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	89.425
57	Hố chôn lấp rác hợp vệ sinh - Khu xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên, huyện Châu Thành	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	89.425
58	Hố chôn lấp hợp vệ sinh thuộc Khu xử lý rác thải Kênh 10	Xã Vĩnh Tế, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	73.000
59	Hố chôn lấp hợp vệ sinh thuộc khu hạ tầng xử lý rác thải xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân	Xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh	73.000

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
2. Tỉnh Bến Tre				
60	Nhà máy xử lý rác thải Bến Tre	Xã Hữu Đinh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Chôn lấp không hợp vệ sinh, Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải	73.000
3. Tỉnh Cà Mau				
61	Nhà máy xử lý rác thải thành phố Cà Mau	Phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Chôn lấp không hợp vệ sinh, Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	73.000
4. Thành phố Cần Thơ				
62	Khu xử lý chất thải rắn quận Ô Môn - Công ty TNHH MTV Ecotech Cần Thơ	Phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ	Đốt chất thải	260.610
63	Khu xử lý chất thải rắn Cần Thơ (EB)	Xã Trường Xuân, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ	Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	146.000
64	Nhà máy xử lý rác Đập Đá - Công ty cổ phần môi trường Cửu Long	Ấp Mỹ Đông 4, xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	87.600

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
65	Nhà máy xử lý rác thải và sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh Gia Bình Hồng Ngự	Xã Bình Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	Chôn lấp hợp vệ sinh, Chôn lấp không hợp vệ sinh	54.750
5. Tỉnh Hậu Giang				
66	Nhà máy điện rác Hậu Giang	Xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh, Đốt chất thải	71.175
6. Tỉnh Kiên Giang				
67	Bãi rác thải xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc	Ấp Lang Ông, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	Chôn lấp hợp vệ sinh, Chôn lấp không hợp vệ sinh, Đốt chất thải	109.500
68	Nhà máy xử lý rác Toàn Cầu	Ấp Bãi Bổn, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang		73.000
69	Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Số 1/74, Ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Đốt chất thải	73.000
70	Nhà máy xử lý rác thành phố Rạch Giá - Kiên Giang - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Tâm Sinh Nghĩa	Thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Xử lý rác	73.000
7. Tỉnh Long An				
71	Nhà máy xử lý rác Thạnh Hóa - Long An của Công ty Tâm Sinh Nghĩa	Ấp 3, xã Tân Đông, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An	Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Đốt chất thải, Công nghệ tái chế	146.000

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Loại hình hoạt động	Công suất (tấn/năm)
8. Tỉnh Sóc Trăng				
72	Nhà máy xử lý chất thải rắn thành phố Sóc Trăng và các vùng lân cận thuộc tỉnh Sóc Trăng	Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Chôn lấp hợp vệ sinh, Chế biến phân mùn hữu cơ (compost), Công nghệ tái chế	58.400
9. Tỉnh Tiền Giang				
73	Bãi rác Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Chôn lấp không hợp vệ sinh	127.750
10. Tỉnh Vĩnh Long				
74	Nhà máy xử lý rác thải Phương Thảo (CNC)	Xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	Đốt chất thải	73.000
75	Bãi rác chôn lấp hợp vệ sinh số 3 - Vĩnh Long	Ấp Phú Hưng, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	Chôn lấp hợp vệ sinh	127.750
76	Bãi trung chuyển rác huyện Trà Ôn - Vĩnh Long	Huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Chôn lấp không hợp vệ sinh	54.750